

TS. ĐẶNG ĐÌNH HẠNH - PGS.TS. PHẠM SỸ LĂNG

Kỹ thuật **CHĂN
NUÔI
NGỰA**

NGUYỄN
HỌC LIỆU

1

PHẦN XỬ LÝ BẢN
NÔNG NGHIỆP



691-
HAN
TS. ĐẶNG ĐÌNH HANH - PGS.TS. PHẠM SỸ LĂNG

Kỹ thuật CHĂN NUÔI NGỰA

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRUNG TÂM HỌC LIỆU

NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP
HÀ NỘI - 2008

LỜI NÓI ĐẦU

Từ lâu đời, con ngựa vẫn là vật nuôi truyền thống, phổ biến ở các tỉnh miền núi và trung du nước ta, giúp đồng bào các dân tộc thiểu số làm những công việc nặng nhọc: vận chuyển hàng hoá, nông lâm sản phục vụ sản xuất nông nghiệp và đời sống, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa... khi mà các phương tiện cơ giới chưa tới được.

Hiện nay, nước ta có hơn 200.000 ngựa phân bố chủ yếu ở các tỉnh biên giới phía Bắc và Tây Nguyên. Theo thống kê, trong 5 năm (1998 - 2002), đàn ngựa không những không tăng mà còn có xu hướng giảm, gây nhiều khó khăn trở ngại cho sản xuất và đời sống xã hội của đồng bào các dân tộc ở miền núi và trung du.

Nguyên nhân cơ bản của tình trạng trên là: trong những năm qua, vai trò của con ngựa chưa được coi trọng đúng mức nên chưa được đầu tư thích đáng về khoa học kỹ thuật và hỗ trợ kinh phí để phát triển ngang hàng với những vật nuôi khác. Việc chuyển giao tiến bộ kỹ thuật cũng như phổ cập kiến thức chăn nuôi và bảo vệ ngựa cho đồng bào các dân tộc ở miền núi còn làm được quá ít. Trong suốt 30 năm (1972 - 2002), chưa có một quyển sách hoặc một tài liệu chính thức giới thiệu về kỹ thuật chăn nuôi ngựa.

Để khắc phục tình trạng trên, Nhà xuất bản Nông nghiệp cho xuất bản cuốn sách **“Kỹ thuật chăn nuôi ngựa”**, nhằm giới thiệu các thành tựu mới và những kinh nghiệm trong việc bảo tồn, cải tạo và phát triển nâng cao chất lượng đàn ngựa; thức ăn nuôi dưỡng ngựa trong điều kiện Việt Nam; một số bệnh phổ biến của ngựa và kỹ thuật phòng trị... Tác giả tham gia biên soạn cuốn sách này là TS. Đặng Đình Hanh, chuyên gia nghiên cứu về chăn nuôi ngựa ở Việt Nam và PGS.TS. Phạm Sỹ Lăng, chuyên gia Thú-y có nhiều đóng góp trong nghiên cứu phòng trị bệnh bảo vệ vật nuôi trong đó có bệnh của ngựa.

Với hy vọng góp phần tích cực vào việc phát triển nhanh đàn ngựa cả về số lượng và chất lượng trong những năm tới, Nhà xuất bản Nông nghiệp xin trân trọng giới thiệu cuốn sách **“Kỹ thuật chăn nuôi ngựa”** và mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp của đông đảo bạn đọc.

Nhà xuất bản Nông nghiệp

Phân một

ĐẶC ĐIỂM SINH HỌC CỦA NGỰA

I. HỆ THỐNG PHÂN LOẠI CỦA NGỰA

Theo hệ thống phân loại động vật, ngựa thuộc:

- Giới động vật	Animal
- Ngành có xương sống	Chordata
- Ngành phụ có xương sống	Vertebrata
- Lớp có vú	Mammalia
- Bộ gòcc lẻ	Perissodactyla
- Họ	Equidae
- Chủng	Equus
- Loài	Equus
- Tên	Caballus

II. ĐẶC ĐIỂM SINH HỌC CỦA NGỰA

1. Đặc điểm chung

Cũng như các gia súc khác, cơ thể ngựa có 9 hệ chức năng, mỗi hệ bao gồm các cơ quan và có một hay nhiều chức năng được tóm tắt dưới đây:

Hệ	Cơ quan	Chức năng
Hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ bắp (thịt): cơ trơn, cơ vân, cơ vòng, cơ dọc gồm 200 bó cơ khác nhau. - Xương 153 chiếc cấu trúc bền vững, xương sống có sức chịu đựng lớn, có thể mang trên lưng 1 khối lượng hàng bằng 50% thể trọng của bản thân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ làm cho cơ thể chuyển động, chạy nhảy, vận động, nhai, nghiêng, nuốt, cắn, đá.
Tiêu hoá	<ul style="list-style-type: none"> - Môi, miệng, răng, họng, thực quản - Dạ dày, ruột, gan, tụy tạng, nước bọt. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận, tiêu hoá, hấp thụ thức ăn và dinh dưỡng, bài tiết chất thải.
T tuần hoàn	<ul style="list-style-type: none"> - Tim và mạch máu, động tĩnh mạch, lá lách. 	<ul style="list-style-type: none"> - Máu sẽ vận chuyển dinh dưỡng đi khắp cơ thể, sản xuất hồng cầu.
Hô hấp	<ul style="list-style-type: none"> - Mũi, khí quản, phổi 	<ul style="list-style-type: none"> - Để thở, vận chuyển O₂, CO₂.
Bài tiết	<ul style="list-style-type: none"> - Thận, bàng quang, tuyến mô hôi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lọc chất độc và cặn bã.
Thần kinh	<ul style="list-style-type: none"> - Não bộ, dây thần kinh và hạch thần kinh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận thông tin, xử lý thông tin, truyền tín hiệu, điều khiển cơ thể.
Sinh sản	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch hoàn, dương vật, âm vật, buồng trứng, tử cung, âm đạo, âm hộ và vú. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phối giống, chữa, đẻ, nuôi con.
Thể dịch	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hạch lâm ba, hocmon, enzyme. 	<ul style="list-style-type: none"> - Kháng bệnh truyền nhiễm, sản xuất bạch huyết.
Cảm giác	<ul style="list-style-type: none"> - Mắt, tai, mũi, môi, da, ngón và bàn tay. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cảm nhận, phát hiện kích thích từ bên ngoài.

Ngựa là động vật có hệ phổ địa lý rất rộng. nó có thể thích ứng ở nhiều vùng khí hậu khác nhau trên thế giới (nhiệt đới, ôn đới, hàn đới).

Ngựa là loài thú hiếu động, có hệ thần kinh phát triển đứng thứ hai sau chó. não ngựa bắt đầu xuất hiện nếp nhăn mờ, ngựa đã có tiếng nói riêng với 102 âm tiết khác nhau, vừa nhanh nhẹn hoạt bát lại vừa có trí nhớ tốt "*Ngựa quen đường cũ*", nên ngựa dễ dàng thành lập phản xạ có điều kiện trong huấn luyện.

Ngựa có hệ cơ và xương phát triển vững chắc, hệ cơ có 200 bó cơ các loại như: cơ vân, cơ trơn, cơ vòng, cơ dọc. Sự đàn hồi của cơ bắp (2 chi trước và chi sau, thân lưng), sự dẻo dai bền bỉ, sức bật, sức đẩy, sức nén của hệ cơ cao hơn ở các gia súc khác. Hệ xương của ngựa phát triển với 153 chiếc xương các loại, được gắn kết với nhau thành một khối chặt chẽ, rắn chắc và bền vững. Lưng ngựa có thể mang vác một khối lượng hàng bằng 50% thể trọng, kéo khối lượng hàng trung bình bằng 200% thể trọng, kéo khối lượng hàng tối đa bằng 700 - 800% thể trọng, cưỡi chạy nhanh 30 - 60km/giờ, làm trò chơi, xiếc ngựa, nhảy theo nhịp điệu nhạc công, vượt rào, vượt hào, nhảy qua vòng lửa, đua thể thao. Bởi vậy ngựa có thể làm việc, cưỡi, kéo, thồ, thể thao, nhưng phải qua huấn luyện của con người.

Ngựa có ngoại hình đẹp, phong cách, đường vẻ, đỉnh đặc, dáng hoàng nên được sử dụng để nghênh tiếp các vị chính khách ở nhiều quốc gia.

Ngựa là con vật sống gần gũi, thân thiết, gắn bó với con người, được con người yêu quý trân trọng và chăm sóc

chu đáo. Ngựa đã từng chia sẻ với con người trong công việc khó nhọc đời thường: kéo xe, kéo cày bừa, chuyên chở, mang vác, cuỡi làm phương tiện giao thông đi lại, hoặc tuần tra canh gác, liên lạc thông tin trong chiến đấu có hiệu quả nhất ở vùng núi cao biên giới. Ngựa là chiếc cầu nối quan trọng và đặc lực cho tình yêu lứa đôi của những chàng trai, cô gái đi đến hạnh phúc cuộc đời trên vùng cao biên giới. Ngựa đã từng sống chết với người lính xông pha nơi trận mạc, cùng với vận động viên lập nên biết bao kỳ tích trong thể thao. Từ xa xưa, ngựa là người bạn thân thiết của nhiều hiệp sĩ trên giang hồ, thống đốc, tướng lĩnh trong quân đội và vua chúa trên thế giới.

Nhiều sản phẩm quý hiếm từ ngựa như: Sữa, thịt, máu, huyết thanh, nội tạng... đều là những vị thuốc có giá trị trong y học nhằm giúp ích cho sức khỏe và đời sống của con người.

Ở Việt Nam, theo cách tính luân chuyển 12 con trong 1 giáp thì ngựa là loài vật nhanh nhẹn, đa năng nhất; nó đã trở thành vật nuôi phổ biến, gần gũi, có vai trò quan trọng, ảnh hưởng tích cực và phong phú đến cả đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân vùng núi và trung du.

Ngựa là con vật có sức chịu kham khổ, khả năng lợi dụng thức ăn và khả năng chống chịu với bệnh tật tốt.

Ngựa tiêu biểu cho tính cách trung thực, gan dạ, dũng mãnh trong chiến đấu nên có câu: "*Mã lực*", "*Thiên lý mã*", "*Ngựa phi nước đại*", "*Mã đáo thành công*", "*Sẵn sàng da ngựa bọc thây*", "*Thẳng như ruột ngựa*".